

NGHỊ QUYẾT

**Về việc áp dụng Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân
bố dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2025
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc
lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý
thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành
chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm
2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 25 tháng 06 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc
hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1677/UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng
Ngãi;*

*Xét Tờ trình số 03/TTr-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành Nghị quyết cho phép tiếp tục áp
dụng quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bố dự toán chi thường xuyên
ngân sách địa phương năm 2025 tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban
Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định áp dụng văn bản quy phạm pháp luật

Áp dụng quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bố dự toán chi
thường xuyên ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo

các Nghị quyết: số 29/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 và số 23/2023/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (trong đó định mức chi ngân sách cấp xã áp dụng cho các xã, phường, đặc khu như phụ lục 01 kèm theo); số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021, số 22/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 và số 20/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum (trong đó định mức chi ngân sách cấp xã áp dụng cho các xã, phường như phụ lục 02 kèm theo) để phân bổ dự toán ngân sách năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 14 tháng 7 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Đức Tuy

Phụ lục 01

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh)

STT	TÊN XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU
1	Xã Tịnh Khê
2	Xã An Phú
3	Xã Nguyễn Nghiêm
4	Xã Khánh Cường
5	Xã Bình Minh
6	Xã Bình Chương
7	Xã Bình Sơn
8	Xã Vạn Tường
9	Xã Đông Sơn
10	Xã Trường Giang
11	Xã Ba Gia
12	Xã Sơn Tịnh
13	Xã Thọ Phong
14	Xã Tư Nghĩa
15	Xã Vệ Giang
16	Xã Nghĩa Giang
17	Xã Trà Giang
18	Xã Nghĩa Hành
19	Xã Đình Cương
20	Xã Thiện Tín
21	Xã Phước Giang
22	Xã Long Phụng
23	Xã Mỏ Cày
24	Xã Mộ Đức
25	Xã Lân Phong
26	Xã Trà Bồng
27	Xã Đông Trà Bồng
28	Xã Tây Trà
29	Xã Thanh Bồng
30	Xã Cà Đam
31	Xã Tây Trà Bồng
32	Xã Sơn Hạ
33	Xã Sơn Linh
34	Xã Sơn Hà
35	Xã Sơn Thủy

36	Xã Sơn Kỳ
37	Xã Sơn Tây
38	Xã Sơn Tây Thượng
39	Xã Sơn Tây Hạ
40	Xã Minh Long
41	Xã Sơn Mai
42	Xã Ba Vì
43	Xã Ba Tô
44	Xã Ba Đình
45	Xã Ba Tơ
46	Xã Ba Vinh
47	Xã Ba Động
48	Xã Ba Xa
49	Xã Đặng Thùy Trâm
50	Phường Trương Quang Trọng
51	Phường Cẩm Thành
52	Phường Nghĩa Lộ
53	Phường Trà Câu
54	Phường Đức Phổ
55	Phường Sa Huỳnh
56	Đặc khu Lý Sơn

Phụ lục 02

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh)

STT	TÊN XÃ, PHƯỜNG
1	Xã Ngọc Bay
2	Xã Ia Chim
3	Xã Đăk Rơ Wa
4	Xã Đăk Pxi
5	Xã Đăk Mar
6	Xã Đăk Ui
7	Xã Ngọc Réo
8	Xã Đăk Hà
9	Xã Ngọc Tụ
10	Xã Đăk Tô
11	Xã Kon Đào
12	Xã Đăk Sao
13	Xã Đăk Tờ Kan
14	Xã Tu Mơ Rông
15	Xã Măng Ri
16	Xã Bờ Y
17	Xã Sa Loong
18	Xã Dục Nông
19	Xã Xốp
20	Xã Ngọc Linh
21	Xã Đăk Plô

22	Xã Đăk Pék
23	Xã Đăk Môn
24	Xã Sa Thầy
25	Xã Sa Bình
26	Xã Ya Ly
27	Xã Ia Tơi
28	Xã Đăk Kôi
29	Xã Kon Braih
30	Xã Đăk Rve
31	Xã Măng Đen
32	Xã Măng Bút
33	Xã Kon Plông
34	Phường Kon Tum
35	Phường Đăk Cẩm
36	Phường Đăk Bla
37	Xã Đăk Long
38	Xã Rờ Koi
39	Xã Mô Rai
40	Xã Ia Đal